

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 857: Vô Thượng Chánh Đẳng Giác Chẳng Phải Gì Khác, Chính Là Chân Như Bồn Tánh, Cũng Gọi Là Tự Tánh Thanh Tịnh Tâm

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 073)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Vô thượng chánh đẳng giác chẳng phải gì khác, chính là chân như bồn tánh, cũng gọi là tự tánh thanh tịnh tâm. Vì là tông chỉ của muôn pháp, nên xưng là “Vô thượng”. Vì hết thấy chúng sanh đều vốn cùng sẵn có, nên gọi là “Chánh đẳng”. Chỉ vì bị phân biệt, chấp trước, vọng tưởng làm chướng ngại, nếu có thể trừ bỏ vọng tưởng, dẹp đi chướng ngại, thì gọi là “Chánh giác”.】

Đây là một lời giải thích đơn giản cho danh từ “Vô thượng chánh đẳng chánh giác”, thuộc về kiến thức Phật học thường thức. Chúng ta cần có nhận thức đúng đắn về danh từ này. Phạn ngữ gọi là “A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề”, đây là cái gì vậy? Hóa ra chính là “Chân như bồn tánh”, Thiền tông gọi là “Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh”. Minh tâm kiến tánh là gì? Là kiến được chân như bồn tánh; nói cách khác, minh tâm kiến tánh chính là chứng được Vô thượng chánh đẳng chánh giác. Tịnh độ tông chúng ta niệm Phật, niệm đến “Nhất tâm bất loạn”. Nhất tâm bất loạn là gì? Nhất tâm bất loạn chính là “Tự tánh thanh tịnh tâm”, danh tướng tuy nói khác nhau, nhưng vẫn là một việc này. Giáo hạ gọi là Vô thượng chánh đẳng chánh giác, Tông môn gọi là minh tâm kiến tánh, Tịnh độ tông gọi là nhất tâm bất loạn, đều là một việc; tên gọi không giống nhau, nhưng thực chất là một sự việc.

Vì sao nói nó là tông chỉ của muôn pháp? Muôn pháp chính là vũ trụ thời không mà chúng ta nói đến hiện nay, hết thấy các hiện tượng bao hàm trong đó, thuật ngữ Phật giáo gọi là “Thập pháp giới y chánh trang nghiêm”. Những hiện tượng này từ đâu mà ra? Đều do tự tánh thanh tịnh tâm biến hiện ra. Nó là “năng biến”, tất cả muôn pháp là “sở biến”, đây chính là năng biến. Cái năng biến là chủ, là chân thật; cái sở biến là hư vọng, là giả dối. Điều này cũng ví như

những người chưa có công phu tu hành như chúng ta, bản thân không làm chủ được, nên tối ngủ sẽ nằm mộng. Quý vị cần phải biết, tối ngủ nằm mộng là chuyện như thế nào? Là do tự mình không làm chủ được, nếu tự mình có thể làm chủ được thì tối sẽ không nằm mộng. Người có công phu, tâm địa thanh tịnh, có định công, họ sẽ không nằm mộng. Mỗi tối chúng ta nằm mộng đều không giống nhau, quý vị trong một đời đã từng trải qua những giấc mộng giống nhau chưa? Ngày ngày nằm mộng đều khác nhau. Quý vị phải biết, thứ có khả năng tạo ra mộng là Tâm, cảnh giới trong mộng đó là Tướng, đó chính là muôn pháp; ngày ngày không giống nhau, đó chẳng phải là muôn pháp sao? Cho nên mộng là do tâm biến hiện ra, điều này chúng ta tương đối dễ thể hội; nói cả vũ trụ này là do tâm chúng ta biến hiện ra, điều này không dễ hiểu lắm. Thật ra cái đạo lý đó, so với việc nằm mộng thật sự vô cùng gần gũi. Đời người quả thật là một giấc mộng, ngày hôm qua vĩnh viễn sẽ không bao giờ trở lại nữa, đừng nói ngày hôm qua không trở lại, chúng ta nói “hiện tại”, hiện tại liền trôi qua rồi, một phút một giây vĩnh viễn không quay trở lại, so với việc mỗi ngày trải qua giấc mộng kia có gì khác biệt đâu? Do đó, “Kinh Kim Cang” ở phần cuối bảo chúng ta: “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh” (Hết thấy pháp hữu vi, như mộng huyễn, bọt bóng). Giấc mộng có đứt đoạn hay không? Xin thưa với quý vị, sẽ không đứt đoạn. Nhắm mắt lại quý vị sẽ nằm mộng, mở mắt ra vẫn đang nằm mộng, mộng sẽ không đoạn dứt. Điều này chứng minh rằng tướng sẽ không đoạn dứt, vì Thể của nó không đoạn dứt. Thanh tịnh tâm là Thể, Thể sẽ không đoạn dứt, không tiêu diệt, nên tướng sẽ không diệt. Không diệt là thật, nhưng nó sẽ chuyển biến, thuận theo ý niệm của quý vị mà chuyển biến. Do vậy, Phật mới dạy chúng ta “vô trụ sanh tâm”, sanh tâm là có đạo lý của nó.

Sanh cái tâm như thế nào? Phải sanh tâm thanh tịnh, phải sanh tâm thiện. Sanh tâm thiện, vừa rồi nói, tướng sẽ không đoạn diệt, nó sẽ biến đổi; sanh tâm thiện thì cảnh giới này sẽ chuyển biến tốt, khởi ác niệm thì cảnh giới đó sẽ chuyển biến xấu. Biến đổi từ đâu? Xin thưa với quý vị, biến đổi từ tướng mạo của quý vị, biến đổi từ thể chất thân thể của quý vị, bởi vì thân và tâm là gần gũi nhất, sau đó mới mở rộng ra bên ngoài, đến hết thấy chúng sanh, sơn hà đại địa. Cho nên cái khởi lên sự biến đổi đầu tiên, sự biến đổi rõ rệt nhất, chính là thân thể và tướng mạo của quý vị. Vì vậy nói người học Phật có công phu, công phu đắc lực, thì không cần phải luôn treo nơi cửa miệng, người ta vừa nhìn thấy tôn dung của quý vị liền biết ngay. Nhìn thấy tướng mạo quý vị năm sau đẹp hơn

năm trước, thân thể năm sau khỏe mạnh hơn năm trước, đương nhiên là công phu của quý vị đắc lực. Tục ngữ thế gian xem bói xem tướng đều sẽ nói “tướng tùy tâm chuyển”, điều này không sai chút nào! Quý vị xem, người có tâm địa từ bi thì tướng mạo liền từ bi; người có tâm địa hiểm ác thì tướng mạo rất đáng sợ, đây là đạo lý nhất định. Khi trong lòng quý vị vui vẻ, tướng mạo quý vị rất dễ nhìn; khi trong lòng quý vị không vui, quý vị bày ra bộ mặt đó liền rất khó coi, điều này rất rõ ràng, nó biến đổi rất nhanh. Công phu tu hành chân chánh có thể thọ dụng, thật sự lập tức liền hiện tiền, điều này không giả chút nào. Thế nên Tâm là chủ tử, chẳng những là chủ tử của cái thân này, chủ tử của một thân, mà là chủ tử của toàn bộ vũ trụ, của hết thảy chúng sanh, là tông chỉ của muôn pháp, nên gọi là “Vô thượng”, chính là ý nghĩa này.

Nó lại là cái mà hết thảy chúng sanh cùng sẵn có, cho nên gọi là “Chánh đẳng”. Bởi vì cái tâm này, tâm không phải là một người một tâm; khi mỗi người trong quý vị mang một cái tâm riêng biệt thì đó là vọng tâm, đây là vọng tưởng, vọng tưởng của mỗi người đều không giống nhau, một người một tâm là vọng tâm. Chân tâm, không những hết thảy con người đều chung cùng, mà hết thảy chư Phật Bồ Tát, cho đến thực vật, khoáng vật, ngay cả hư không bao la, đều giống nhau cả, chân tâm là giống nhau. Phật trong pháp hội Lăng Nghiêm có một tỷ dụ, đem chân tâm ví như đại hải (biển lớn), đem mỗi một người chúng ta ví như những bọt nước nổi lên trong biển khơi. Bọt nước rất nhiều, từng bọt nước từng bọt nước không giống nhau, nhưng hết thảy đều nương vào đại hải mà nổi lên. Bọt nước vừa vỡ ra liền giống nhau rồi, khi chưa vỡ thì khác biệt, khi chưa vỡ là vọng tâm, một người một tâm. Nếu vọng tâm bị phá trừ, chân tâm hiện tiền, thì chân tâm giống nhau. Chính vì chân tâm giống nhau, nên người kiến được chân tâm, cũng tức là vọng tâm đã đoạn diệt, chân tâm hiện tiền, thì hết thảy chúng sanh trong lòng khởi lên vọng tưởng gì họ đều biết. Quý vị nói họ dựa vào đâu mà biết? Vì chân tâm giống nhau, cho nên quý vị trong lòng nghĩ chuyện gì họ đều biết, điểm này chúng ta phải ghi nhớ. Chớ cho rằng trong tâm tôi động một ý niệm, không ai biết được, vậy thì quý vị đã sai lầm to rồi. Quý vị trong tâm động một ý niệm, những chúng sanh mê hoặc điên đảo thì không biết, nhưng người có tâm địa hơi thanh tịnh một chút thì họ biết, đây chính là năng lực mà nhà Phật gọi là Tha tâm thông.

Chúng ta niệm Phật muốn cầu sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, hãy thử nghĩ xem bản thân mình khởi tâm động niệm, liệu có thể sanh đến thế giới Cực Lạc hay không? Chúng ta khởi tâm động niệm chẳng những A Di Đà Phật

biết, Quán Âm, Thế Chí biết, mà tất cả mọi người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc không ai là không biết. Quý vị tụng “Kinh Vô Lượng Thọ”, trên “Kinh Vô Lượng Thọ” nói rất rõ ràng, những người ở thế giới Tây Phương thiên nhãn nhìn thấu, thiên nhĩ nghe thấu, đối với hình tướng, âm thanh của hết thảy chúng sanh tận hư không biến pháp giới, họ đều nghe rất rõ ràng, đối với tâm niệm của người khác thấy đều biết tường tận (tha tâm biến tri), chúng ta khởi tâm động niệm người ta đều tường tận cả, không có một mảy may chuyện gì có thể giấu giếm được người, quý vị nói xem có đáng sợ hay không! Chúng ta làm những việc không dám nói với người khác nhiều đến như vậy, mà quý vị còn muốn đến thế giới Cực Lạc ư? Không có phần đâu! Người ở thế giới Cực Lạc đi đến đó bằng cách nào? Chính là nương vào tâm thanh tịnh mà vắng sanh. Tâm tịnh tức cõi tịnh, chỉ cần chân chánh tu tâm thanh tịnh, quý vị nhất định được sanh Tịnh độ. Vì tâm thanh tịnh là điều kiện của nó, tâm tịnh tức cõi Phật tịnh, điều này rất quan trọng! Do đó, thế duyên cần phải buông xuống. Tôi vừa nói đó, buông xuống, buông xuống, lại phải buông xuống. Chỉ cần quý vị có một việc không chịu buông xuống, đời này dầu có niệm Phật suốt cả một đời, cũng không thể vắng sanh. Không phải A Di Đà Phật không từ bi, không đến tiếp dẫn quý vị, mà là ở đây quý vị có sợi dây trời buộc, quý vị đi không được! Đây là điều Phật thường nói trong kinh: “Tài, sắc, danh, thực, thù”, gọi là năm cội rễ của địa ngục. Năm sợi xích sắt này khóa chặt quý vị, quý vị làm sao có thể thoát đi được! Khuyên bảo quý vị buông xuống cái gì? Đem những thứ này buông xuống. Buông xuống, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn quý vị, quý vị mới thuận lợi theo Phật mà đi. Chỉ cần có một việc buông không xuống, Phật đối với quý vị cũng hết cách, đành phải đợi cơ hội sau này. Cơ hội gì? Khi nào buông xuống được, thì cơ hội liền thành thực. Hiện tại quý vị buông xuống, thì hiện tại cơ hội thành thực. Vắng sanh không khó, thế giới Tây Phương Cực Lạc bất cứ lúc nào cũng có thể đi, khi nào buông xuống thì khi đó duyên liền thành thực. Hiện tại thân thể tôi vẫn còn rất khỏe mạnh, hiện tại buông xuống hiện tại liền đi, cái ra đi đó mới thật sự gọi là tự tại tiêu sái. Quý vị tại sao đi không được? Hãy nghĩ xem, do buông không xuống, nên đi không được. Đến lúc lâm chung vẫn buông không xuống, vậy thì đành chịu rồi, vậy thì đành phải tiếp tục trôi lăn trong lục đạo luân hồi, điều này vô cùng quan trọng. Cho nên nó là cái mà hết thảy chúng sanh đều cùng sẵn có, “mười phương ba đời chư Phật, cùng chung một pháp thân”, chính là nói sự việc này. Ba đời Phật là nói quá khứ, hiện tại, vị lai; tất cả hết thảy chúng sanh đều là vị lai Phật. Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói: “Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí”, cũng là ý nghĩa này, bởi vì nó là cùng một thể.

Cho nên chư Phật Bồ Tát phá vô minh, kiến được pháp thân, vào lúc này cái gọi là “Vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”. Vô duyên, dùng lời hiện đại để nói, là vô điều kiện. Phật Bồ Tát giúp đỡ hết thảy chúng sanh, yêu thương hết thảy chúng sanh, chiếu cố hết thảy chúng sanh, là vô điều kiện. Vì sao lại vô điều kiện? Vì đồng thể, thì còn có điều kiện gì nữa! Thế nên gọi là đồng thể đại bi, vô duyên đại từ.

Nhưng vì bị phân biệt, chấp trước, vọng tưởng làm chướng ngại. Thế Tôn trên “Kinh Hoa Nghiêm” cũng có cách nói này, Ngài nói: “Hết thảy chúng sanh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai”, với chư Phật Như Lai không hai không khác, chẳng có mây may khác biệt, “nhưng chỉ vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”. “Hoa Nghiêm” giảng vọng tưởng, chấp trước, ở đoạn này giảng chi tiết hơn một chút, là phân biệt, chấp trước, vọng tưởng. Bị chướng ngại, chướng cái gì? Dem tự tánh thanh tịnh tâm của chúng ta làm chướng ngại mất rồi. Sự tu học của Phật pháp, nói thật ra, tu cái gì? Chẳng qua là trừ đi chướng ngại mà thôi. Cổ đức dạy chúng ta: “Đản trừ kỳ vọng, mạc cầu kỳ chân” (Chỉ trừ cái vọng, chớ cầu cái chân), không cần phải cầu chân, chỉ cần trừ bỏ cái vọng là được rồi, vọng trừ rồi, chân liền hiện tiền. Vọng trừ rồi, mà còn muốn cầu một cái chân, thì cái tâm cầu chân đó lại biến thành vọng tưởng, thế nên không cần cầu chân, trừ được vọng tức là chân; nói cách khác, chúng ta trong cuộc sống hằng ngày, nếu có thể đoạn trừ đi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thì cuộc sống của chúng ta chính là ở trong Nhất chân pháp giới, cùng với Bồ Tát ở thế giới Cực Lạc, Bồ Tát ở thế giới Hoa Tạng không có gì khác biệt. Hoa Tạng ở đâu? Cực Lạc thế giới ở đâu? Chính ở ngay trước mắt. Nhưng quý vị có phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, thì Nhất chân pháp giới biến mất rồi, bị chướng ngại mất rồi, cái hiển hiện ra là lục đạo luân hồi ở trong thập pháp giới. Do đó, thế xuất thế gian pháp nằm ở đâu? Nằm ở sự chuyển biến trong một niệm đó. Đây là giảng về chân tướng sự thật, cho nên sanh tâm rất quan trọng! Ngẫu Ích đại sư trong “Di Đà Yếu Giải” bảo chúng ta, Thích Ca Mâu Ni Phật là do niệm Phật mà thành Phật, chúng ta tin tưởng. Sau khi hiểu rõ đạo lý rồi, chúng ta liền khẳng định, tin tưởng. Niệm Phật thì thành Phật, niệm Bồ Tát thì thành Bồ Tát, niệm Thanh văn thì thành A La Hán, niệm cái gì liền hiện ra cái đó, cái tướng đó là tùy tâm mà biến hiện. Thế Tôn trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói, tất cả hiện tượng này từ đâu mà có? Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến, thức chính là ý niệm. Tâm có thể hiện tướng, cái tướng này biến hóa như thế nào, đó là do ý niệm, ý niệm là thức; cho nên quý vị niệm Phật, đương nhiên liền biến

thành pháp giới của Phật, quý vị niệm Bồ Tát liền biến thành pháp giới của Bồ Tát.

Con người thời nay đang niệm cái gì? Niệm yêu ma quỷ quái, niệm địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Cho nên cái tướng mạo đó đều là tướng yêu ma quỷ quái, đều rất đáng sợ! Thế nào gọi là yêu ma quỷ quái? Chúng ta phải làm cho thật rõ ràng, nếu không thì, chúng ta suốt ngày từ sáng đến tối niệm cái này, mà bản thân còn không biết, quý vị nói xem có oan uổng hay không! Sách cổ Trung Quốc có nói “Nhân khí thường tắc yêu hưng” (Lòng người đánh mất luân thường đạo lý thì yêu ma dậy khởi), ý nghĩa của câu nói này chính là nói, làm trái với thường đạo thì là yêu ma quỷ quái. Thế nào gọi là thường? Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín gọi là Ngũ thường. Chúng ta đối với người có nhân từ hay không? Không có tâm nhân từ đối với người, là phản thường (trái đạo thường). Khởi tâm động niệm ích kỷ tự lợi, tổn người lợi mình, đây là phản thường. Nghĩa là gì? Nghĩa là nghĩa vụ, giúp đỡ người khác không cầu báo đáp. Chúng ta ngày nay làm bao nhiêu công việc đều phải tính toán thù lao, đây chính là không có Nghĩa. Lễ chính là sự đối đãi có đi có lại, kính trọng lẫn nhau (lễ thượng vãng lai). Trí chính là điều mà ngày nay chúng ta gọi là lý trí, chứ không làm việc theo cảm tình. Tín là tín nhiệm, giữ chữ tín. Hiện tại ở nước ngoài, người ta hay nói về chữ Tín, nhưng lại dùng “thẻ tín dụng” (credit card). Đã phải dựa dẫm vào cái thẻ đó rồi thì giữa con người với nhau còn sự tín nhiệm gì nữa? Chữ Tín chân thật thì không cần đến thẻ. Vi phạm năm điều này, đó chính là Yêu, Yêu là ý nghĩa này. Yêu ma không phải là mặt xanh nanh vàng, nhìn thấy rất đáng sợ; loài yêu ma đó có vẻ ngoài rất dễ thương, bởi vậy khi quý vị nhìn thấy nó, quý vị mới bị mắc lừa. Quỷ là gì? Tâm tham, bunn xinn, xan tham bunn xinn đó là Quỷ. Tật đó, sân hận đó là Địa ngục. Tà chánh không phân, thị phi điên đảo, đó là Súc sanh, là ngu si. Hiện tại mang dấn dấp con người, nếu tánh tình của họ là như vậy, quý vị vừa nhìn, đó chính là chúng sanh trong ác đạo, họ báo tận liền đi đầu thai vào ác đạo. Chúng ta thử nghĩ xem, chúng ta học Phật, chúng ta xử sự đối người tiếp vật, đang dùng cái tâm gì? Nếu như dùng những cái tâm này, vậy thì không tốt rồi. Cho nên tu hành, phải đem cái tâm này tu chỉnh (sửa đổi) lại, nghiêm trì giới luật. Giới luật thấp nhất trong đó là Ngũ giới, gọi là căn bản giới, tinh thần của Ngũ giới tương đồng với Ngũ thường mà Nho gia giảng: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. Nhân, không sát sanh là nhân từ; không trộm cắp là Nghĩa; không tà dâm là Lễ; không uống rượu là Trí; không vọng ngữ là Tín. Nghiêm ngặt tuân thủ, thì đó mới gọi là con người, đó chính là người, là một

con người bình thường, đời sau không mất thân người. Nếu chúng ta làm người còn chưa làm tốt, lại còn muốn đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để làm Bồ Tát, làm gì có chuyện này! Điều đó nói không thông đâu. Quý vị muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc làm học trò của A Di Đà Phật, trước tiên phải làm người cho tốt, phải giống một dáng vẻ con người. Giống dáng vẻ con người, là trong tâm có Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín, cũng chính là có Ngũ giới Thập thiện, thì quý vị mới giống dáng vẻ con người.

Do đó có thể thấy, đồng tu học Phật nhiều đến như vậy, vì sao không thể thành tựu? Nhìn thấy họ đối với Phật Bồ Tát cũng rất cung kính, cũng rất thành tâm, khóa lễ sớm tối đều không khuyết thiếu, cái dáng vẻ thành tâm lạy Phật, cúng Phật đó của họ, vì sao lại không thể thành tựu? Cái tâm đó của họ là tâm yêu ma quỷ quái. Vì sao lạy Phật lại thành tâm đến vậy? Vì tạo tác tội nghiệp quá nhiều rồi, hy vọng Phật Bồ Tát bảo hộ họ, xá tội cho họ, lại còn phải ban cho họ nhiều phước báu, họ cầu là cầu cái này. Họ không phải thật sự học Phật, không phải thật sự đang cải quá tự tâm (sửa lỗi làm mới lại chính mình), không phải vậy! Cải quá tự tâm chính là tu hành, sửa đổi lại những hành vi sai lầm, họ không hạ công phu trên mặt này, mà chỉ là đang lấy lòng Phật Bồ Tát trên hình thức, bợ đỡ Phật Bồ Tát, lại còn muốn Phật Bồ Tát giúp đỡ họ, giúp họ làm thêm chút chuyện xấu. Học Phật với tâm thái như vậy, họ đương nhiên bị đọa lạc, đây đều là điều chúng ta bắt buộc phải làm cho thật rõ ràng. Thế nên học Phật không có gì khác, chỉ là việc đoạn trừ vọng tưởng, dẹp bỏ chướng ngại (khiến vọng trừ chướng) mà thôi, đây chính là chánh giác, quý vị thật sự giác ngộ rồi. Thật sự giác ngộ rồi, nói cách khác, quý vị tuyệt đối sẽ không làm việc xấu, tuyệt đối sẽ không tồn giữ tâm địa xấu xa, người này là thật sự giác ngộ rồi.